

Đứng Vững Trong Mọi Ý Muốn Của Chúa



ĐỌC KINH THÁNH NGHIÊN CỨU: Cô-lô-se 4:7-18; Ê-phê-sô 6:21; Công vụ 15:36-40; 2 Ti-mô-thê 4:10, 11; 2 Phi-e-rơ 3:10-14; Ê-sai 60:1-3.

CÂU GỐC: “Phàm việc gì cũng phải tạ ơn Chúa; vì ý muốn của Đức Chúa Trời trong Đức Chúa Jê-sus Christ đối với anh em là như vậy” (1 Tê-sa-lô-ni-ca 5:18).

Phần cuối cùng của thư Cô-lô-se cho thấy sự rộng lớn của mạng lưới cộng sự của Phao-lô. Sách Công vụ cho thấy ông hợp tác trước hết với Ba-na-ba, rồi với Si-la, và sau đó đưa ra cái nhìn tổng quan về ba chuyến hành trình truyền giáo của ông.

Tuần này chúng ta sẽ xem xét chiến lược truyền giáo của Phao-lô, trong cách ông dùng thời gian và nguồn lực một cách hiệu quả để tiếp cận các trung tâm thương mại lớn của Đế chế La Mã, cũng như đào tạo những tín đồ nhiều triển vọng để họ tiếp cận các thành phố và thị trấn mà Phao-lô sẽ không thể ghé thăm, chẳng hạn như Cô-lô-se, Lao-đi-xê và Hi-ê-ra-bô-li.

Qua những chuyến viếng thăm cá nhân trong suốt hành trình của mình và, đặc biệt là khi còn là tù nhân, qua các lá thư của mình, Phao-lô liên tục kết nối mọi người và các hội thánh. Ông nhận ra rằng sự thành công của sứ mệnh truyền bá phúc âm phụ thuộc vào việc mọi người cùng nhau làm việc—các Cơ Đốc nhân Do Thái và Ngoại bang; đàn ông và đàn bà; những người như Ti-chi-cơ, A-ri-tạc, Giúc-tu, Ê-pháp-ra, Lu-ca, Đê-ma và Nim-pha. Chúng ta cũng nghe nói về một lá thư ông viết cho Lao-đi-xê, tuy chúng ta không thấy nó được lưu giữ cho chúng ta. Trong những lời cuối thư cho hội thánh tại Cô-lô-se, Phao-lô gói ghém rất nhiều điều, kể cả lời khuyên nhủ cá nhân cho một người tên là A-chíp. Ông đã làm mọi sự mình có thể làm để củng cố các hội thánh khi vẫn còn làm được.

Học bài học tuần này để chuẩn bị cho Sa-bát, ngày 28 tháng 3

Các Bài Học Về Sự Tiếp Cận

Chúng ta học được nhiều điều từ Phao-lô về việc truyền bá phúc âm. Toàn các chuyến đi truyền giáo của ông ước tính dài 13,400 dặm. Điều này thật đáng kinh ngạc, vì phần lớn thời gian ông đi là đường bộ và đôi khi ông cũng ở trong tù.

Phao-lô đã dành nhiều thời gian ở các trung tâm thương mại, như Cô-rinh-tô và Ê-phê-sô, từ đó thông điệp có thể lan truyền đến các thị trấn nội địa. Ông cũng trở lại các hội thánh mà ông đã gây dựng để củng cố và khích lệ những tín đồ mới ở đó. Khi ông không thể đích thân đến thăm các hội thánh, ông đã gửi thư. Theo cách này, các tín đồ biết rằng ông nhớ đến họ và quan tâm đến họ.

Đọc Cô-lô-se 4:7-9; so sánh Ê-phê-sô 6:21. Ty-chi-cơ được mô tả như thế nào và Phao-lô đưa ra lý do gì để sai ông và Ô-nê-sim đến Cô-lô-se?

Có những điều, tốt nhất, nên được truyền đạt bằng lời hơn là bằng thư tín. Sẽ rất thú vị nếu chúng ta có thể biết được hai người đàn ông này đã truyền đạt tin tức gì cho người Cô-lô-se. Theo như lời Phao-lô là ông có ý định để họ mang những tin tức mà chúng sẽ “an ủi” và “khuyến khích” họ (*Cô-lô-se 4:7-9*), có lẽ nó là các chi tiết về hoàn cảnh của Phao-lô trong tù. Trong mọi trường hợp, việc truyền đạt như vậy cũng quan trọng như một phương tiện duy trì mối quan hệ cá nhân gắn kết các tín đồ với nhau.

Ti-chi-cơ, tên có nghĩa là “may mắn,” rõ ràng là một sứ giả đáng tin cậy. Được mô tả là một “tôi tớ trung thành” và “người bạn đồng hành,” ông là một trong hai người đàn ông từ Châu Á được Phao-lô chọn (*Công vụ 20:4*) để đi cùng ông trong chuyến đi quyên góp cho những tín đồ túng thiếu ở Giê-ru-sa-lem. Ông cũng ở cùng Phao-lô trong lần bị giam cầm thứ hai ở Rô-ma, từ đó ông được phái đến Ê-phê-sô để củng cố công việc ở đó (*2 Ti-mô-thê 4:12*). Phao-lô cũng nghĩ đến việc phái ông đến gặp Tít, ở Cơ-rét (*Tít 3:12*). Đi cùng ông là Ô-nê-sim, người mà Phao-lô đã cải đạo ở Rô-ma (xem Bài 1) và được mô tả là “trung tín”.

Dường như Phao-lô cũng muốn biết về hoàn cảnh của các tín đồ ở Cô-lô-se. Một ai đó có thể mang hồi âm lại cho ông, hay có thể là chính Ti-chi-cơ. Đây là một phương cách khác để Phao-lô truyền đạt tình yêu thương và sự quan tâm của mình đối với các tín đồ ở đó, mặc dù ông chưa đích thân đến thăm hội thánh, và cách ông củng cố đức tin của họ để họ có thể tiếp cận những người khác.

Những lời nhắn nhủ cuối thư trong các lá thư của Phao-lô tuy có tính cách cá nhân, nhưng chúng không chỉ cho thấy tính “con người” của ông mà còn khẳng định phần nào sự hợp lệ của chức vụ của ông như thế nào?

Sự Kết Nối Trong Hội Thánh

Trong một thế giới được kết nối bằng internet, mạng xã hội và vô số thiết bị, thật khó để tưởng tượng được thách thức mà Phao-lô phải đối mặt khi giúp các hội thánh cảm thấy họ là một phần của một điều gì đó lớn lao hơn giáo đoàn địa phương của họ.

Đọc Cô-lô-se 4:10, 11. Ngoài việc gửi tin tức qua lại qua các sứ giả (Cô-lô-se 4:7-9), Phao-lô còn khuyến khích sự kết nối bằng những cách nào khác? Xét đến một số vấn đề mà Phao-lô đã đề cập trong thư này, thông điệp nào có thể được truyền tải qua những lời chào này?

Với những lời chào này, Phao-lô tạo ra và nuôi dưỡng sự kết nối giữa những người cùng đức tin. Chúng ta biết ở đây rằng Mác là anh em họ của Ba-na-ba. Do đó, Phao-lô mở đường cho chuyến viếng thăm của Mác đến Cô-lô-se. A-ri-tạc được mô tả theo nghĩa đen là một “người bạn tù trong chiến trận”; nghĩa là, ông bị giam cầm cùng với Phao-lô. Cả hai đều là những người lính có “khí giới của Đức Chúa Trời” (Ê-phê-sô 6:10, 11), chiến đấu để giải thoát những người bị Sa-tan giam cầm để phục vụ trong vương quốc của Đức Chúa Trời (xem 2 Ti-mô-thê 2:1-4). Ông cũng giới thiệu và khen ngợi Giê-su hay Giúc-tu là một người đồng công đáng tin cậy trong phúc âm.

Phao-lô nhấn mạnh rằng A-ri-tạc, Mác và Giúc-tu là những tín đồ người Do Thái (“của phép cắt bì”). Sau đó, ông tiếp tục đề cập đến ba người Ngoại bang: Ê-pháp-ra, Lu-ca và Đê-ma (Cô-lô-se 4:12-14). Điều đáng chú ý là, mặc dù có một số căng thẳng trong hội thánh giữa người Do Thái và người Ngoại bang, những người cộng sự này vẫn có thể làm việc hiệu quả cùng nhau, đoàn kết và hòa thuận. Tuy nhiên, khi nói “chỉ,” Phao-lô dường như ngụ ý một sự thất vọng nhất định rằng không có nhiều Cơ Đốc nhân Do Thái đứng bên ông trong những đau khổ của ông. Tuy nhiên, điều đáng chú ý là vào thời điểm này, Giảng Mác, người đã bỏ rơi Phao-lô và Ba-na-ba vài năm trước trong chuyến hành trình truyền giáo đầu tiên của họ (Công vụ 13:13), không chỉ chứng tỏ lòng trung thành mà còn là “niềm an ủi” cho Phao-lô (Công vụ 15:36-40).

Mối đe dọa đối với sự hiệp nhất không phải là điều gì mới mẻ. Trong những năm gần đây, Giáo hội Cơ Đốc Phục Lâm đã trải qua những thay đổi sâu sắc khi lan rộng ra toàn cầu và các thế lực đã liên tục phá sự hiệp nhất của giáo hội. Sự căng thẳng về sự hiệp nhất này có thể cảm nhận được ở mọi cấp độ của hội thánh.

Làm thế nào bạn có thể, tại hội thánh địa phương của bạn, làm việc để giảm bớt những mối đe dọa sự hiệp nhất của chúng ta? Những căng thẳng này ở cấp độ địa phương là gì và có thể làm gì để giải quyết chúng?

Đứng Vững Trọn Vẹn Và Đầy Đủ

Nhiều sách vở đã viết về cuộc sống có mục đích và hội thánh có mục đích. Mặc dù “có mục đích” có thể không hoàn toàn đúng, nhưng một “tập trung vào mục đích” rõ ràng là rất quan trọng để hoàn thành bất kỳ nỗ lực có ý nghĩa nào. Cuộc sống và chức vụ của Phao-lô, cũng như của những người đồng sự và các sứ đồ khác, minh họa cho sự tập trung này (*xem Phi-líp 3:13, 14*). Kết quả tự nói lên điều đó—phúc âm lan truyền nhanh chóng khắp toàn Đế chế La Mã và xa hơn nữa (*Cô-lô-se 1:23*). Ngày nay cũng cần có sự tập trung tương tự.

Đọc Cô-lô-se 4:12, 13. Mục đích được mô tả là gì và làm thế nào để hoàn thành mục đích đó?

Như chúng ta đã đề cập trong bài học trước, Ê-pháp-ra có lẽ là người có công trong việc truyền bá phúc âm đến Cô-lô-se và các thành phố lân cận là Lao-đi-xê và Hi-ê-ra-bô-li (*xem Bài học 1*). Lời giới chào và lời cầu nguyện của ông cho các hội thánh này chắc chắn đã khích lệ rất nhiều cho các tín đồ ở đó. Lời cầu nguyện của Ê-pháp-ra có một trọng tâm rõ ràng—rằng người Cô-lô-se sẽ “đứng vững trọn vẹn và đầy đủ trong mọi ý muốn của Đức Chúa Trời” (*Cô-lô-se 4:12*). Chúng ta hãy xem xét kỹ hơn các thành phần phong phú của lời cầu nguyện này.

Đứng vững. Từ này có nghĩa là đứng vững vàng và không lay chuyển, điều này chỉ có thể thực hiện được bằng cách “vững vàng và kiên định” trong đức tin và tin chắc vào lẽ thật của phúc âm (*Cô-lô-se 1:23*). Từ này được Phao-lô sử dụng nhiều lần khi ám chỉ đến cuộc chiến chống lại “những mưu chước của ma quỷ” (*Ê-phê-sô 6:11*) và chống lại các thế lực bóng tối thông qua quyền năng thiêng liêng bằng cách “mang lấy mọi khí giới của Đức Chúa Trời” (*Ê-phê-sô 6:10–18*; *so sánh 2 Ti-mô-thê 2:19*).

Hoàn hảo. Từ này ám chỉ sự hoàn hảo của bản chất được thể hiện tối thượng trong tình yêu hy sinh (*Ma-thi-ơ 5:44, 48*) của những người không bao giờ tuyên bố mình đã “hoàn hảo” (*Phi-líp 3:12–15*).

Trọn vẹn. Từ mạnh mẽ này có nghĩa là thỏa mãn hoàn toàn hoặc đưa một cái gì đó đến mức đầy đủ. Nó được sử dụng khi Áp-ra-ham “tin chắc trọn vẹn” rằng Đức Chúa Trời sẽ làm những gì Ngài đã hứa, mặc dù con người không thể làm được (*Rô-ma 4:21*), và Phao-lô được Chúa ban sức mạnh để “sứ điệp có thể được rao giảng đầy đủ” qua ông (*2 Ti-mô-thê 4:17*).

Mọi ý muốn của Đức Chúa Trời. Từ “mọi” có tính bao hàm. Chính Phao-lô đã cầu nguyện rằng người Cô-lô-se sẽ được đầy đủ sự hiểu biết về ý muốn của Đức Chúa Trời, “sống xứng đáng với Chúa và làm đẹp lòng Ngài trong mọi sự” (*Cô-lô-se 1:9, 10*) qua “quyền năng vinh hiển của Ngài” (*Cô-lô-se 1:11*).

Sống Trong Thế Gian Nhưng Không Thuộc Về Thế Gian

Đọc Cô-lô-se 4:14, 15 và 2 Ti-mô-thê 4:10, 11. Lu-ca khác với Đê-ma như thế nào và tại sao?

Sứ đồ Giăng nói với chúng ta, “Đừng yêu thế gian, cũng đừng yêu những gì ở trong thế gian. Nếu ai yêu thế gian, thì tình yêu của Cha không ở trong người ấy” (1 Giăng 2:15). Tình yêu của Lu-ca dành cho Đức Chúa Giê-su và nước Ngài đã khiến ông luôn sát cánh với Phao-lô cho đến cùng, bất kể điều gì xảy ra, trong khi Đê-ma yêu thế gian này hơn thế giới hầu đến.

Đọc các câu dưới đây. Lời khuyên nào được đưa ra cho những người đang chờ đợi Ngày Chúa tái lâm?

1. Mác 13:32-37

2. Tít 2:11-14

3. 2 Phi-e-rơ 3:10-14

4. Khải huyền 3:17-21

Đức Chúa Giê-su và các môn đồ thường cảnh báo chúng ta phải “thức canh,” phải cảnh giác và luôn sẵn sàng cho sự xuất hiện của Chúa để không bị bất ngờ. Thật đáng tiếc, như các môn đồ đã không nghe theo lệnh của Đức Chúa Giê-su là “thức canh và cầu nguyện” (Mác 14:38), nhiều người sẽ không thực hiện các sự chuẩn bị cần thiết. Chung cuộc, tùy nơi lòng mỗi người khi chúng ta để điều gì hay ai đó chiếm ngự lòng mình, bởi vì không ai có thể phục vụ hai chủ.

Trong sứ điệp gửi đến Hội thánh Lao-đi-xê, Đức Chúa Giê-su đưa ra cho chúng ta một toa thuốc rõ ràng. Trước hết, hãy ăn năn tội lỗi của mình. Thứ hai, chúng ta phải mở lòng mình với Đức Chúa Giê-su và để Ngài kiểm soát, thì như thế, (thứ ba) mới giúp chúng ta có được “vàng” của đức tin và tình yêu đã được thử thách và chiến thắng sự cám dỗ.

Đức Chúa Giê-su có thể yêu cầu bạn ăn năn về những điều cụ thể nào trong cuộc sống của bạn? Bạn cần phần nào nhất trong toa thuốc của Ngài?

Một Sứ Điệp Cho Lao-đi-xê

Đọc Cô-lô-se 4:16–18; so sánh Cô-lô-se 2:1–3. Khi suy gẫm về sứ điệp của Đức Chúa Giê-su gửi đến Lao-đi-xê (xem bài học ngày hôm qua), bạn thấy có những mối tương quan nào với sứ điệp trong Cô-lô-se, cũng được đọc trong hội thánh Lao-đi-xê vào thời của Phao-lô?

Trong suốt lịch sử của dân sự Đức Chúa Trời qua các thời đại, những vấn đề tương tự xảy ra hết lần này đến lần khác. Các tiên tri đã khiển trách dân Y-sơ-ra-ên vì muốn thờ phượng giống như thế gian và thúc giục họ ăn năn trước khi quá muộn. Ê-sai thậm chí còn than thở, “Làm sao thành trung tín lại trở thành một gái điếm!” (*Ê-sai 1:21*) và thúc giục dân sự trở về với Đức Chúa Trời để được tha thứ và tẩy sạch (*Ê-sai 1:16–20*). Cả Giăng Báp-tít (*Ma-thi-ơ 3:2, 8–10*) và Đức Chúa Giê-su (*Ma-thi-ơ 4:17, Ma-thi-ơ 12:33–37*) đều kêu gọi dân Y-sơ-ra-ên ăn năn và sinh hoa trái để có thể chịu được sự thử thách của sự phán xét trong những ngày sau rốt. Các sứ đồ đã truyền đạt một thông điệp tương tự (*Công vụ 2:38; Công vụ 3:19; Công vụ 17:30; 2 Cô-rinh-tô 7:9, 10*).

So sánh các câu Kinh Thánh sau: Ê-sai 60:1–3 với Khải huyền 18:1–4, và Ê-sai 62:1–5 với Khải huyền 19:7, 8. Có những điểm tương đồng nào giữa các thông điệp trong hai sách này?

Đức Chúa Trời sẽ hiệp nhất trời và đất. Nhưng vì cuộc đấu tranh lớn, điều đó phải được thực hiện theo từng giai đoạn:

1. Tại đồi Gô-gô-tha, Sa-tan đã mất đi mọi tình cảm nào còn sót lại mà các tạo vật trên trời có thể dành cho nó (*Giăng 12:31*).
2. Qua chức vụ phán xét của Đấng Christ trong đền thánh trên trời, dân sự của Đức Chúa Trời được “trộn vện trong mọi việc lành để làm theo ý muốn Ngài” (*Hê-bơ-rơ 13:21*) và được chuẩn bị sẵn sàng cho thiên đàng.
3. Qua sự phán xét ngàn năm và sự phán xét cuối cùng sau ngàn năm, mọi thắc mắc còn lại đều được giải quyết mãi mãi, và tội lỗi cùng những tội nhân không ăn năn sẽ bị hủy diệt trong hồ lửa đời đời, nơi cũng tẩy sạch trái đất (*Khải huyền 21:8*).
4. Chỉ khi tội lỗi chấm dứt thì trời và đất mới có thể được hiệp nhất (*Khải huyền 21:3*).

Bản thân bạn (đừng nhìn vào bất kỳ ai khác) có thể làm gì để giữ lòng trung thành với Chúa và với chân lý mà Ngài đã ban cho chúng ta? Nghĩa là, bạn đang đưa ra những lựa chọn nào để bày tỏ ai thực sự chiếm hữu tấm lòng bạn?

NGHIÊN CỨU BỔ TÚC: “Linh hồn đầu phục Đấng Christ trở thành đồn lũy của riêng Ngài, nơi Ngài nắm giữ trong một thế giới nổi loạn, và Ngài muốn rằng không có thẩm quyền nào được biết đến trong đó ngoài thẩm quyền của Ngài. Một linh hồn được các tác nhân thiên thượng giữ lại như vậy sẽ không thể bị tấn công bởi Sa-tan. Nhưng nếu chúng ta không đầu phục dưới sự kiểm soát của Đấng Christ, chúng ta sẽ bị kẻ ác thống trị. Chúng ta chắc chắn phải chịu sự kiểm soát của một trong hai thế lực lớn đang tranh giành quyền thống trị thế giới. Không phải chỉ khi chúng ta cố ý chọn phục vụ cho vương quốc bóng tối mới nằm dưới sự thống trị của nó, mà chỉ cần bỏ qua việc liên minh với vương quốc ánh sáng. Nếu chúng ta không hợp tác với các tác nhân thiên thượng, Sa-tan sẽ chiếm hữu tấm lòng và biến nó thành nơi trú ngụ của hắn. Phòng thủ duy nhất chống lại cái ác là sự ngự trị của Đấng Christ trong tấm lòng thông qua niềm tin nơi sự công chính của Ngài. Nếu chúng ta không kết nối sống động với Chúa, thì sẽ không bao giờ có thể chống lại những tác động không thánh thiện của tình yêu bản thân, sự nuông chiều bản thân và sự căm dỗ phạm tội. Chúng ta có thể từ bỏ nhiều thói quen xấu, trong thời gian chúng ta rời xa Sa-tan; nhưng nếu không có mối liên hệ sống còn với Chúa, thông qua việc đầu phục Ngài từng phút từng giây, chúng ta sẽ bị chế ngự. Nếu không có mối tương giao cá nhân với Đấng Christ và sự thông công liên tục, chúng ta sẽ nằm trong tay kẻ thù, và cuối cùng sẽ phải tuân theo lệnh của hắn.”—Ellen G. White, *The Desire of Ages*, tr. 324.

ĐỀ TÀI THẢO LUẬN:

1. Hãy xem trích dẫn của Ellen G. White ở trên. Vâng, chỉ có hai phe trong cuộc đấu tranh vĩ đại và nếu chúng ta không chọn Đấng Christ, chúng ta sẽ ở phe của Sa-tan (*Luca 11:23*). Cho dù ý tưởng đó có làm tổn thương cảm xúc hay khiến chúng ta khó chấp nhận đến mức nào, thì Đức Chúa Trời cũng không có bổn phận phải đảm bảo rằng lẽ thật của Ngài sẽ không xúc phạm đến chúng ta. Thực tế này cho bạn biết điều gì về tầm quan trọng của việc đầu hàng ý chí của bạn đối với Đấng Christ?
2. Đọc Khải huyền 14:14–16. Mưa đầu mùa của Lễ Ngũ Tuần giúp hạt giống phúc âm nảy mầm và phát triển, trong khi mưa cuối mùa chuẩn bị đất cho vụ thu hoạch cuối cùng. Khải huyền 14:12 liên quan đến triển vọng này như thế nào?
3. Chúng ta, với tư cách là một hội thánh nói chung và là những tín đồ cá nhân, chịu ảnh hưởng của văn hóa và thế giới xung quanh theo những cách khác nhau nào? Làm sao chúng ta có thể được bảo vệ khỏi những ảnh hưởng tiêu cực của thế gian, vốn luôn là vấn đề đối với dân sự của Đức Chúa Trời trong mọi thời đại?